TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ THÁI HÒA** **TỈNH NGHỆ AN** Số:04/2021/QĐST-DS	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Thái Hòa, ngày 29 tháng 4 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 26; 48; 212; 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 275; 280; Điều 325 của Bộ luật dân sự.

Căn cứ vào Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 13 Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Toà án nhân dân tối cao.

Căn cứ vào mục 4.28 Điều 68 văn bản hợp nhất số 8019/VBHN-BTP ngày 10/12/2013 của Bộ tư pháp.

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 4 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2021/TLST-DS ngày 25 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Đ

Địa chỉ trụ sở: Tháp B, 35 H, quận H, thành phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức T - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đặng Văn T - Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP Đ - Chi nhánh P.

(Theo quyết định uỷ quyền tham gia tố tụng, phá sản và thi hành án dân sự số09/QĐ-BIDV ngày 06/01/2021 của Chủ tịch hội đồng quản trị ngân hàng Đ)

Địa chỉ: Số 417, đường T, phường H, thị xã T, tỉnh Nghệ An.

Người được ủy quyền lại: Ông Nguyễn Xuân H - Chức vụ: Tổ phó - Tổ xử lý nợ chuyên trách Ngân hàng TMCP Đ - Chi nhánh P.

(Theo Quyết định uỷ quyền tham gia tố tụng và thi hành án dân sự số: 129/QĐ-BIDV.PQ ngày 19/3/2021).

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1972.
Trú tại: Xóm T, xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An.
Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:
Chị Trương Thị N, sinh năm 1975.
Trú tại: Xóm T, xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Anh Nguyễn Văn M có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP đ số tiền nợ gốc và lãi là tính đến hết ngày 20/4/2021 với tổng số tiền là 304.897.191đ (ba trăm linh bốn triệu, tám trăm chín mươi bảy nghìn, một trăm chín mươi mốt đồng), trong đó nợ gốc là 210.000.000đ (hai trăm mười triệu đồng), nợ lãi trong hạn 160.068đ (một trăm sáu mươi nghìn, không trăm sáu mươi tám đồng), nợ lãi quá hạn tính đến ngày 20/4/2021 là 94.737.123đ (chín mươi tư triệu, bảy trăm ba mươi bảy nghìn, một trăm hai mươi ba đồng) theo hợp đồng tín dụng số 01/2017/9542615/HĐTD ngày 16/3/2017.

2.2. Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (ngày Tòa án ra quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự), anh Nguyễn Văn M còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký kết cho đến khi thanh toán xong số tiền này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng TMCP đ thì lãi suất mà anh M vẫn phải tiếp thục thanh toán cho Ngân hàng TMCP đ theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng TMCP đ

2.3. Trong trường hợp anh Nguyễn Văn M không thực hiện nghĩa vụ trả nợ đầy đủ cho Ngân hàng TMCP đ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án kê biên phát mại tài sản bảo đảm là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thuộc thửa đất số 29, tờ bản đồ số 40 tại xóm T, xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BP 199777 do Ủy ban nhân dân thị xã T cấp ngày 12/11/2014 thuộc quyền sở hữu, sử dụng của anh Nguyễn Văn M và chị Trương Thị N Theo hợp đồng thế chấp bất động sản số 01/2017/9542615/HĐBĐ ngày 16/3/2017

Trong trường hợp anh Nguyễn Văn M đã thực hiện các nghĩa vụ trả nợ và hoàn tất thủ tục giải chấp thì Ngân hàng phải trả lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BP 199777 do Ủy ban nhân dân thị xã T cấp ngày 12/11/2014 cho anh Nguyễn Văn M và chị Trương Thị N.

Nếu sau khi xử lý tài sản thế chấp, số tiền thu được dùng để trả nợ cho Ngân hàng TMCP đ còn thừa thì được trả lại cho Nguyễn Văn M và chị Trương Thị N. Trường hợp số tiền thu được từ việc xử lý tài sản thế chấp không đủ để trả nợ cho Ngân hàng T thì anh Nguyễn Văn M còn phải trả tiếp phần còn thiếu đó cho đến khi trả xong toàn bộ số nợ.

2.4. Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Bị đơn anh Nguyễn Văn M thoả thuận chịu toàn bộ chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 3.000.000đồng (ba triệu đồng). Anh Nguyễn Văn M phải có nghãi vụ trả lại cho Ngân hàng TMCP đ số tiền 3.000.000đồng (ba triệu đồng) chi phí xem xét thẩm định tại chỗ mà Ngân hàng đã nộp.

2.5. Về án phí: Anh Nguyễn Văn M thoả thuận chịu toàn bộ án phí DS ST với số tiền là 7.622.429 đ (Bảy triệu, sáu trăm hai mươi hai nghìn, bốn trăm hai mươi chín đồng)

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP đ số tiền tạm ứng án phí 7.550.692 (bảy triệu, năm trăm năm mươi nghìn, sáu trăm chín mươi hai đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001302 ngày 25/3/2021, tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Thái Hòa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a; 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thị xã Thái Hòa;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS thị xã Thái Hòa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Văn Diên